

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HS-ST

Ngày: 30/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Thịnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Phan Nam Định

Bà: Võ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quân Thu Hằng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 12 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Trung T; sinh ngày: 03/12/1990, tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn 1, xã P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Công Tiến, sinh năm: 1963 và bà: Nguyễn Thị Trúc, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị Yến, sinh năm: 1995, có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Anh: Nguyễn Công C, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn Bình Tây, xã P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Anh: Lê Cao N, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn 1, xã P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** anh Phạm Thành N1, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn Bình Tây, xã P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Anh: Lê Văn Hiếu, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn Bình Tây, xã P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Anh: Trần Đại Phong, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Thôn Plei Du, xã P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/11/2024, anh Nguyễn Công C và anh Lê Cao N đến quán Bi A “Bụi Đường” tại thôn Bình Tây, xã Chư R để chơi Bi A và uống bia. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì có Trần Trung T đến quán chơi Bi A. Thấy T, anh C và anh N gọi T đến uống bia cùng. Quá trình chơi Bi A, uống bia hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, T đi đến bàn Bi A bên cạnh lấy 01 (một) cây cơ dùng hai tay cầm phần trên của cây cơ Bi A đánh một cái trúng đầu của anh N, làm cây cơ Bi A bị gãy thành hai khúc (phần đầu lớn của cây cơ Bi A bị gãy rơi xuống đất, phần đầu nhỏ thì T vẫn cầm trên tay). Thấy vậy, anh C đến ôm T lại mục đích để can ngăn T thì T bỏ cây cơ Bi A ra, T vẫn tiếp tục chửi anh N và anh C. Do bức tức vì T đánh N và chửi mình nên C dùng tay nắm một cái trúng đầu T nhưng không gây thương tích. Sau đó, T và C ôm kéo nhau ra phía trước nhà, cách vị trí T đánh N là 7,5m, T vật ngã C nằm ngửa xuống nền nhà, rồi ngồi trên người C và dùng tay nắm, chân đá nhiều cái vào vùng mặt của C gây thương tích. Sau khi bị T đánh, anh C và anh N được đưa đến Bệnh viện Đại học y dược Hoàng Anh Gia Lai khám và điều trị, đến ngày 20/11/2024 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tổn thương cơ thể trên người sống số 08/KLTTCT-TTPY ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Cao N tại thời điểm giám định là: 01% (Một phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tổn thương cơ thể trên người sống số 09/KLTTCT-TTPY ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Công C tại thời điểm giám định là: 13% (Mười ba phần trăm).

Về dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo Trần Trung T đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị cho anh Nguyễn Công C số tiền 7.000.000 đồng và bồi thường cho anh Lê Cao N số tiền 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung T cùng bị hại anh Nguyễn Công C, Lê Cao N tự nguyện thỏa thuận ngoài số tiền đã bồi thường, bị cáo Trần Trung T phải tiếp tục bồi thường các khoản: Chi phí điều trị, tiền công lao động, chăm sóc, tàu xe đi lại, cấp cứu, tái khám cho người bị hại, tiền bù đắp tổn thất tinh

thần cho bị hại Nguyễn Công C là 40.000.000 đồng, bị hại Lê Cao N là 25.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT – VKS ngày 28/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Trần Trung T về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ, c khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Gia Lai đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Trần Trung T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ, c khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Trung T mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586 và điều 590 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện, thỏa thuận giữa bị cáo Trần Trung T và bị hại anh Nguyễn Công C, Lê Cao N. Bị cáo Trần Trung T phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại Nguyễn Công C tổng số tiền 40.000.000đồng, Lê Cao N tổng số tiền là 25.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cây cơ Bi A đã bị gãy thành 02 đoạn, đã qua sử dụng, phần trên dài 72,5cm, phần nhỏ nhất rộng 01cm, phần lớn nhất rộng 02cm, vật liệu bằng gỗ; phần dưới của cây cơ Bi A dài 75,5cm, phần nhỏ nhất bằng kim loại rộng 0,9cm, phần lớn nhất rộng 03cm, vật liệu gồm: gỗ, nhựa, kim loại có màu xanh, đen, nâu.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều, khoản, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại Nguyễn Công C, Lê Cao N: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 18 giờ ngày 12/11/2024, tại quán Bi A “Bụi Đường” thuộc thôn Bình Tây, xã Chư R, huyện I, tỉnh Gia Lai, xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc chơi Bi A, Trần Trung T đã có hành vi dùng cây cơ Bi A (là hung khí nguy hiểm) đánh trúng vào đầu của anh Lê Cao N, gây tổn thương cơ thể cho anh N là 01%. Khi anh Nguyễn Công C đến can ngăn và đâm vào đầu nhưng không

gây thương tích thì T đã vật, đè anh C xuống dùng tay nắm, chân đá vào mặt của anh C, gây tổn thương cơ thể cho anh C là 13%.

Xét thấy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ, Trần Trung T đã dùng cây cơ Bì A đánh, gây thương tích cho anh N và dùng tay nắm, chân đá anh C gây thương tích. Do vậy, Trần Trung T phạm tội 02 lần, phạm tội có tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo Trần Trung T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và sự quản lý của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại Nguyễn Công C cũng có một phần lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, tội danh, điều, khoản áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của Kiểm sát viên tại phiên tòa xét thấy phù hợp với kết quả Nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về ý kiến của bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về ý kiến của bị hại: Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Công C tổng cộng số tiền là 40.000.000 đồng, bị hại Lê Cao N tổng cộng số tiền là 25.000.000 đồng.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Trung T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c, đ khoản 2 điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Trung T 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Trần Trung T và bị hại anh Nguyễn Công C, Lê Cao N. Buộc bị cáo Trần Trung T phải tiếp tục bồi thường các khoản tiền chi phí điều trị, tiền công lao động, công chăm sóc, tàu xe đi lại, cấp cứu, tái khám, tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho bị hại anh Nguyễn Công C tổng số tiền là 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng, bị hại anh Lê Cao N tổng số tiền là 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cây cơ Bi A đã bị gãy thành 02 đoạn, đã qua sử dụng, phần trên dài 72,5cm, phần nhỏ nhất rộng 01cm, phần lớn nhất rộng 02cm, vật liệu bằng gỗ; phần dưới của cây cơ Bi A dài 75,5cm, phần nhỏ nhất bằng kim loại rộng 0,9cm, phần lớn nhất rộng 03cm, vật liệu gồm: gỗ, nhựa, kim loại có màu xanh, đen, nâu.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và chỉ huy thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Gia Lai).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Trung T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 3.250.000 (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi

hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 30/7/2025). Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo/ những người tham gia tố tụng;
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12;
- Công an tỉnh Gia Lai.
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Viết Thịnh